

Ngày 30/09/2025	15,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	15.3%	64.6%	95.1%

	Q3/25	
ROE	-0.6%	+/- YoY ▲ 2.6%

	Q3/25		
DT thuần	1.63	QoQ	YoY
		▼ 0.08	▼ 0.16
		▼ 4.5%	▼ 8.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	4.79	YoY
		▲ 0.23
		▲ 5.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.54	QoQ	YoY
		▼ 0.15	▼ 0.29
		▼ 22.0%	▼ 35.2%
	tỷ VNĐ		

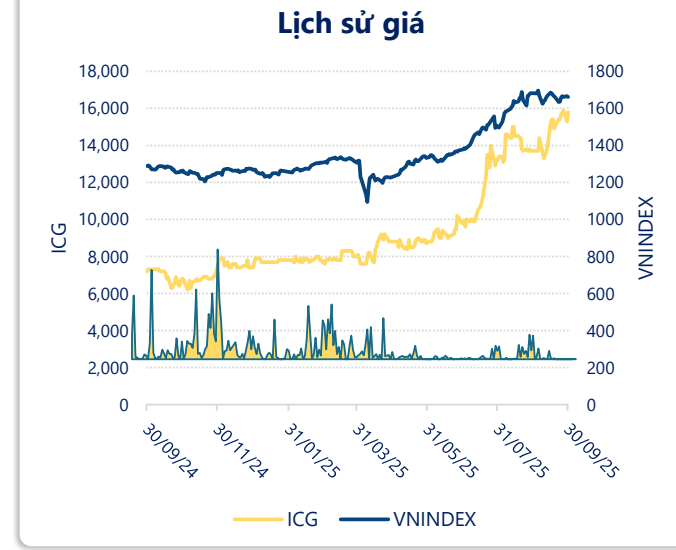
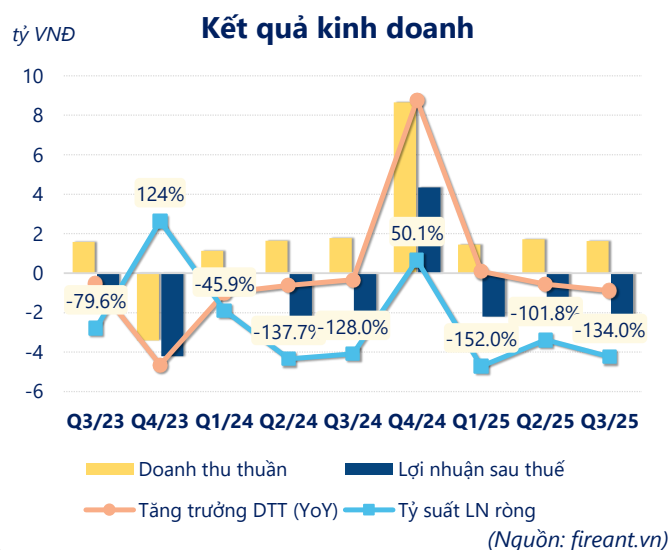
	9T 2025	
LN gộp	1.76	YoY
		▼ 0.05
		▼ 2.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-2.33	QoQ	YoY
		▼ 0.59	▼ 0.04
		▼ 33.8%	▼ 1.6%
	tỷ VNĐ		

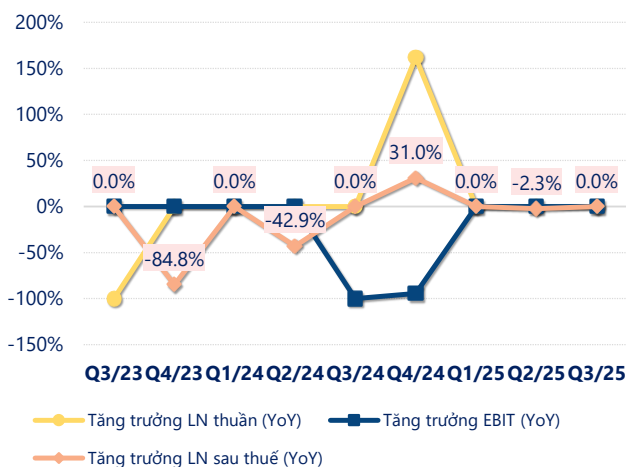
	9T 2025	
LN thuần	-6.27	YoY
		▼ 1.26
		▼ 25.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-2.19	QoQ	YoY
		▼ 0.45	▲ 0.10
		▼ 25.8%	▲ 4.4%
	tỷ VNĐ		

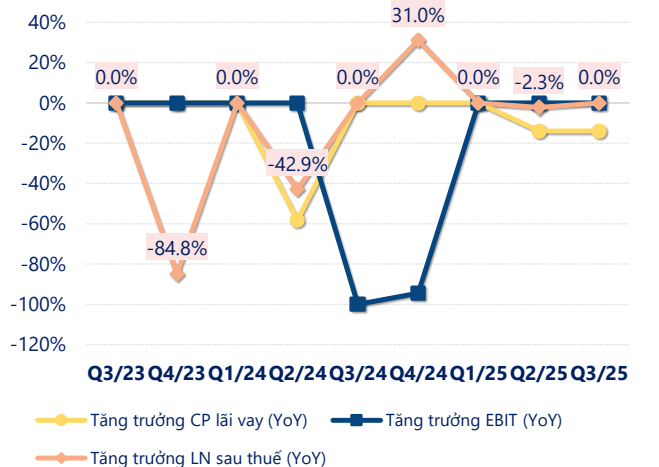
	9T 2025	
LN sau thuế	-6.13	YoY
		▼ 1.07
		▼ 21.0%
	tỷ VNĐ	



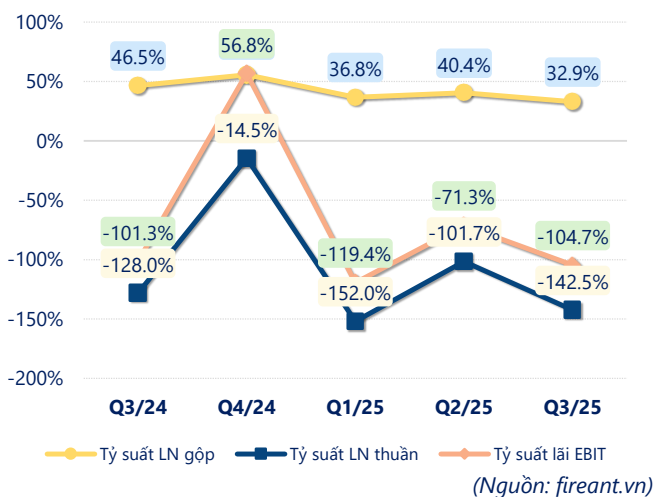
Tăng trưởng lợi nhuận



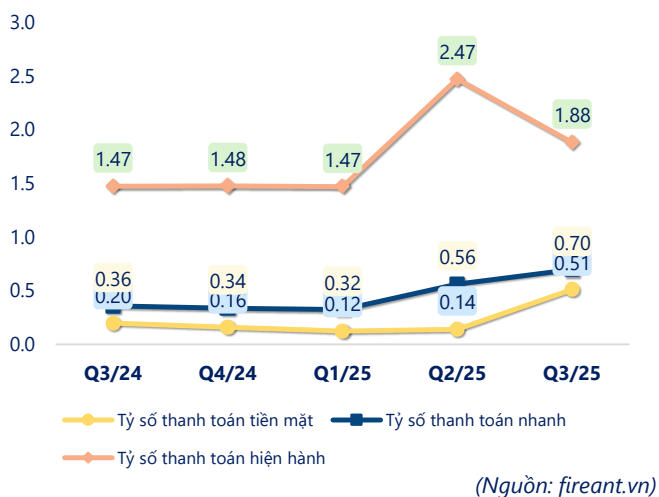
Tăng trưởng chi phí



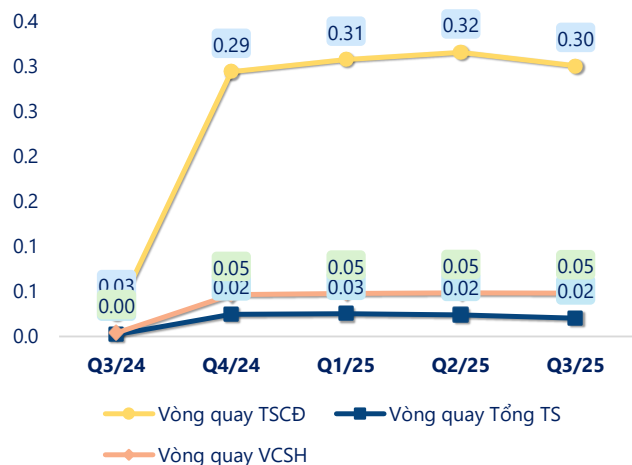
Tỷ suất lợi nhuận



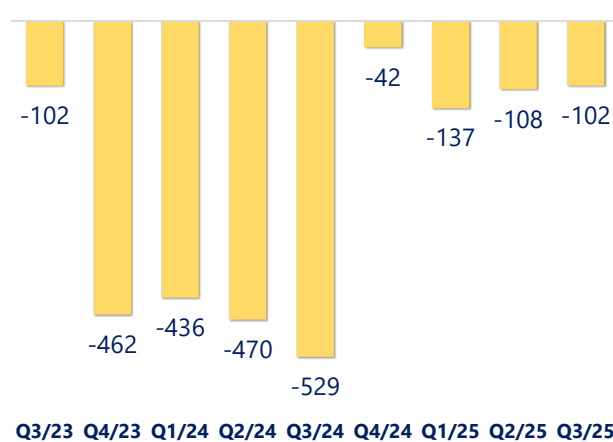
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.63	1.79	-8.7%	4.79	4.56	5.2%
Giá vốn hàng bán	1.10	0.95	15.3%	3.03	2.74	10.5%
Lợi nhuận gộp	0.54	0.83	-35.2%	1.76	1.81	-2.8%
Doanh thu HĐTC	0.01	-0.86	101%	0.41	-0.16	357%
Chi phí TC	0.48	0.48	-0.4%	1.42	1.43	-0.8%
Chi phí lãi vay	0.48	0.48	-0.4%	1.42	1.43	-0.8%
LN trong công ty LKLD	0.00	0.00		0.00	0.00	-13.9%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.40	1.78	34.7%	7.03	5.24	34.1%
LN thuần từ HĐKD	-2.33	-2.29	-1.6%	-6.27	-5.01	-25.0%
Lợi nhuận khác	0.14	0.00		0.19	0	
LN trước thuế	-2.19	-2.29	4.4%	-6.08	-5.01	-21.2%
Lợi nhuận sau thuế	-2.19	-2.29	4.4%	-6.13	-5.06	-21.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.19	-2.29	4.4%	-6.13	-5.07	-21.0%

(Nguồn: fireant.vn)

